

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ  
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG**

**HƯỚNG DẪN  
MÔ TẢ CHUẨN ĐẦU RA  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

## 1. Giáo dục dựa trên đầu ra

Giáo dục dựa trên đầu ra (OBE) có thể được hiểu là phương thức tiếp cận, xây dựng và vận hành chương trình dựa trên những kiến thức, kỹ năng mà người học sẽ tiếp thu và thể hiện được khi tốt nghiệp.

OBE chú trọng vào các kết quả học tập, đảm bảo các kiến thức, kỹ năng và thái độ mà người học cần lĩnh hội được xác định rõ ràng và chuyển tải thành kết quả học tập mong đợi. Kết quả học tập mong đợi là khởi điểm của quy trình thiết kế CTĐT và được xây dựng dựa trên nhu cầu của các bên liên quan. Kết quả học tập mong đợi chú trọng vào những thành quả mà người học đạt được thay vì mong đợi của GV (thường được thể hiện dưới dạng mục tiêu đào tạo của chương trình). Việc trình bày kết quả học tập mong đợi cần đảm bảo hoạt động học tập của người học được chuyển tải thành những kết quả có thể quan sát, đo lường và đánh giá được.

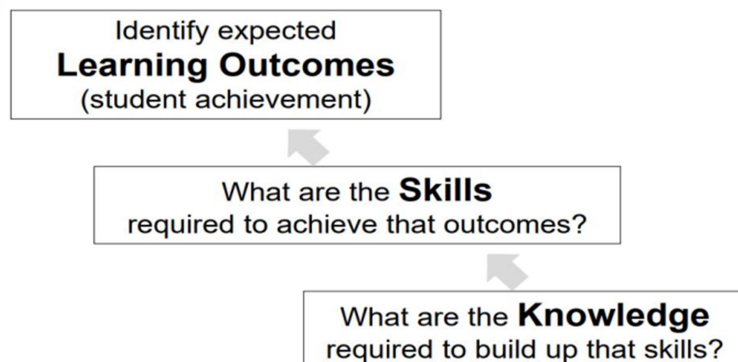
- Tập trung vào kết quả học tập (KQHT);
- Thiết kế chương trình học ngược,
- Tạo cơ hội học tập;
- Gắn kết kiến tạo (Đánh giá - Hoạt động học – KQHT)

### Lưu ý:

Mô hình thiết kế ngược **bắt đầu từ mục đích cuối cùng** – những kết quả hoặc kết quả mong muốn. **Sau khi** tạo Mục tiêu học tập cho người học, **bước tiếp theo** là xác định các đánh giá có thể chấp nhận được. **Tiếp theo** là việc lập kế hoạch trải nghiệm học tập và giảng dạy.

Ví dụ: Quá trình thiết kế ngược

### Backward Design Process



## 2. Chuẩn đầu ra (CĐR) chương trình đào tạo (CTĐT)

- Theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học, “*CĐR là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm cá nhân mà người học đạt được sau khi hoàn thành CTĐT, được cơ sở giáo dục cam kết với người học, xã hội và công bố công khai cùng với các điều kiện đảm bảo thực hiện.*”.

- Theo Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của GDDH, “*CĐR là yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một CTĐT, gồm cả yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp.*”.

- Theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam được phê duyệt theo Quyết định số 1982/QĐ –TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, CĐR bao gồm: **Kiến thức thực tế và kiến thức lý thuyết; Kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp và kỹ năng giao tiếp, ứng xử; Mức độ tự chủ và trách nhiệm cá nhân trong việc áp dụng kiến thức, kỹ năng để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn.**”.

CĐR được quy định nhằm làm căn cứ để xây dựng CĐR của CTĐT cho các ngành, nghề ở các bậc trình độ.

- Trong Khung trình độ Châu Âu, Kết quả học tập (CĐR) được định nghĩa theo kiến thức, kỹ năng và năng lực: **Kiến thức** (knowledge) được mô tả là lý thuyết và/hoặc thực tế; **Kỹ năng** (skills) được mô tả là kỹ năng nhận thức hoặc kỹ năng thực hành; **Năng lực** (competence) được mô tả dưới dạng **trách nhiệm** (responsibility) và **quyền tự chủ** (autonomy).

CĐR có thể là phần nhỏ nhất của một trình độ (hoặc một số trình độ) có thể được đánh giá, xác nhận và có thể được chứng nhận.

### 3. Phân loại học tập

Có nhiều phân loại học tập đã được đưa ra: Bloom, DOK, SOLO, năng lực... Trong số này, phân loại Bloom được sử dụng phổ biến trong mô tả CĐR của CTĐT hoặc của học phần của CTĐT, có chức năng phân loại mục tiêu học tập cho người học từ cấp độ nhớ các sự kiện cho đến tạo ra tác phẩm mới hoặc sáng tạo sản phẩm nguyên bản.

**Ba lĩnh vực học tập** chính, bao gồm:

1) **Lĩnh vực nhận thức (Cognitive)** – Kiến thức: Liên quan đến kiến thức và lập luận. (Bloom, 1956 → Krathwohl và Anderson, 2001)

2) **Lĩnh vực cảm tính Affective** - Thái độ: Liên quan đến thái độ và giá trị. (Krathwohl, Bloom và Masia, 1973)

3) **Lĩnh vực tâm lý vận động (Psychomotor)** - Kỹ năng: Liên quan đến hành vi, mô tả các kỹ năng đòi hỏi sự vận động và thao tác. Ví dụ như vận hành một thiết bị công nghệ phức tạp. (Bloom, 1970 → Simpsom, 1972 → Dave, 1975).

Các cấp độ trong từng lĩnh vực hoạt động học tập được trình bày sơ lược trong Bảng 1.

**Bảng 1. Các cấp độ của các lĩnh vực hoạt động học tập**

<b>Cấp độ</b>	<b>Nhận thức (Kiến thức và lập luận)</b>	<b>Cảm tính (Thái độ và giá trị)</b>	<b>Tâm lý vận động (Kỹ năng/thao tác)</b>
<b>1</b>	<b>Nhớ</b> (sắp xếp, nhận ra, định nghĩa, mô tả..)	<b>Tiếp nhận</b> (yêu cầu, nhận biết, quan điểm,..)	<b>Bắt chước</b> (sao chép, tái tạo, lặp lại,..)
<b>2</b>	<b>Hiểu</b> (liên kết, phác thảo, giải thích, so sánh,)	<b>Hồi đáp</b> (đáp lại, thảo luận, thi hành,...)	<b>Vận dụng thao tác tay</b>   (hành động, xây dựng, thực hành,...)
<b>3</b>	<b>Vận dụng</b> (vận dụng, lập biểu đồ, tham gia,..)	<b>Đánh giá</b> (phân biệt, giải Chính xác (xác định, thích, chia sẻ,...)	<b>Chính xác</b> (xác định, chứng minh, chỉ huy,...)
<b>4</b>	<b>Phân tích</b> (so sánh, phác thảo, phân biệt, thiết kế.)	<b>Tổ chức</b> (dàn xếp, so sánh, phối hợp,...)	<b>Thành thạo</b> (thích nghi, chế tạo, ứng biến,...)
<b>5</b>	<b>Đánh giá</b> (đánh giá, bình phẩm, tranh luận,...)	<b>Tính cách</b> (thái độ trong hành động-chấp nhận, phục vụ, cố gắng...; thể hiện giá trị bản thân,...)	<b>Kỹ xảo</b> (tự động hóa, trở thành chuyên gia, thiết kế, chế tạo, phát minh,...)
<b>6</b>	<b>Sáng tạo</b> (kết hợp, xây dựng, phát minh, lập công thức)		

Mỗi động từ hành động trong phát biểu CDR gắn với một cấp độ trong bảng phân loại học tập của Bloom.

**CDR có thể được phân biệt giữa:**

- **Kết quả chung:** các kỹ năng giao tiếp viết và nói, giải quyết vấn đề, CNTT, xây dựng nhóm; và

- **Kết quả cụ thể có tính chuyên môn:** kiến thức và kỹ năng ngành học.

#### 4. Các đặc điểm của CĐR CTĐT

- **CĐR** chủ yếu đề cập đến trình độ, khi mô tả CĐR của một CTĐT cần giả định rằng người tốt nghiệp trung bình.

- CĐR đề cập đến ngày kiểm tra đánh giá, tức là những gì người học biết, có khả năng và có khả năng làm vào ngày này.

- CĐR cần tham chiếu các quy định pháp luật, tiêu chuẩn, hướng dẫn v.v.. khi mô tả.

- CĐR được mô tả theo quan điểm của người học (kết quả) chứ không phải theo quan điểm của giáo viên (người cung cấp).

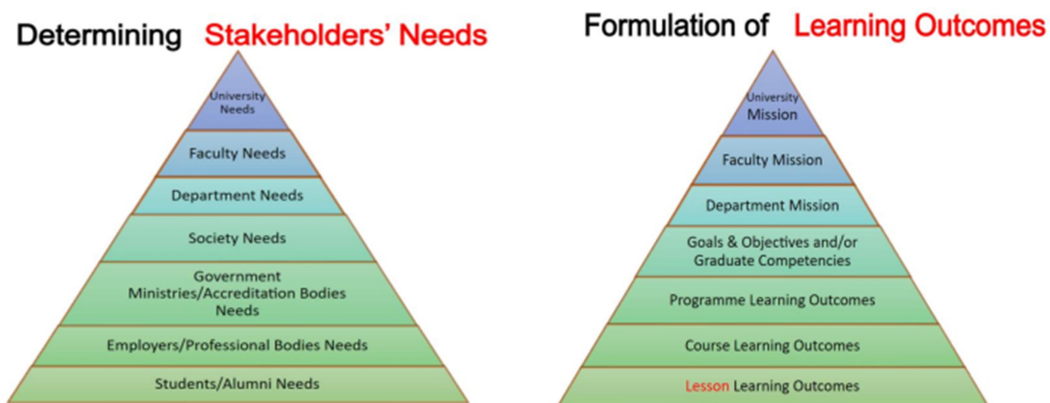
- Số lượng CĐR tối ưu phụ thuộc vào mức độ phức tạp của CTĐT, không quá nhiều hoặc quá ít.

- CĐR phải có thể xác minh được từ bên ngoài, có thể xác định được trong quá trình đánh giá người học có đạt được CĐR hay không.

- Cách thức đạt được CĐR (thông qua trực tuyến, hướng dẫn trên lớp, tại nơi làm việc, tại trường học hoặc thông qua tự học) không liên quan đến mô tả CĐR.

### 5. Xây dựng CĐR CTĐT

#### 5.1 Xác định nhu cầu các BLQ



## Aligning Stakeholders' Needs to Learning Outcomes

LOs	University	MOET	Industry	ABET/CDIO	ETC.
1	F	F	M	F	?
2		F	M	F	
3	F	F	F	F	
4	F	F	F	F	
5		F	P	F	
6		F	P		
7	F	F	F		
8	F	F	F	F	?

F – Fully fulfilled  
M – Moderately fulfilled  
P – Partially fulfilled

### 5.2 Xây dựng CDR CTĐT

Sau đây là một cách tiếp cận xây dựng CDR CTĐT theo OBE.

- Xác định hồ sơ tốt nghiệp của CTĐT. Ví dụ: Hồ sơ tốt nghiệp của CTĐT ngành Kỹ thuật nông nghiệp (Graduate Profiles)

Hồ sơ tốt nghiệp (Graduate Profiles)		
<b>Doanh nhân</b> , doanh nhân có khả năng phát triển kinh doanh nông nghiệp	<b>Nhà quản lý</b> có thể quản lý một doanh nghiệp nông nghiệp	<b>Học giả</b> có thể phát triển nghiên cứu và giáo dục trong nông nghiệp

- Xác định năng lực mong đợi đối với từng phần hồ sơ tốt nghiệp. Ví dụ: Các năng lực mong đợi đối với *phần doanh nhân*

Hồ sơ tốt nghiệp	Năng lực mong đợi (Expected competences)			
	Đạo đức và đạo đức	Năng lực làm việc	Hiểu biết kiến thức	Quyền tự chủ và trách nhiệm
Doanh nhân, doanh nhân có khả năng phát triển	- Có can đảm để tạo ra sự đổi mới. - Khả năng nội tâm hoá giá trị, chuẩn mực và đạo đức.	- Tư duy phản biện và đổi mới. - Khả năng tự đánh giá liên quan đến công việc được giao - Trách nhiệm	- Hiểu biết tốt về sản xuất cây trồng. - Hiểu biết tốt về khởi nghiệp cơ bản và quản lý KDNN	Có kỹ năng thực hiện và phát triển KDNN đổi mới (cây công nghiệp, thực phẩm và cây

KDNN	- Khả năng nội tâm hoá tự-độc lập và cạnh tranh.			trồng làm vườn)
Nhà quản lý...				

-Thiết lập mục tiêu CTĐT. Ví dụ: Thiết lập mục tiêu CTĐT trên cơ sở yêu cầu năng lực của các hồ sơ tốt nghiệp.

<b>Mục tiêu 1 (PEO1)</b>	<b>Mục tiêu 2 (POL2)</b>	<b>Mục tiêu 3 (POL3)</b>
Có khả năng áp dụng công nghệ trồng trọt, quản lý tài nguyên thiên nhiên và diện tích hiệu quả, bền vững, hiện đại và dựa trên trí tuệ địa phương theo Thực hành nông nghiệp tốt (GAP) và phát triển các doanh nghiệp đổi mới trong lĩnh vực công nghệ trồng trọt.	Có khả năng lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá công nghệ trồng trọt để giải quyết các vấn đề nông nghiệp một cách hợp lý, có hệ thống và đổi mới.	Có khả năng lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá công nghệ trồng trọt để giải quyết các vấn đề nông nghiệp một cách hợp lý, có hệ thống và đổi mới.

- Xây dựng CĐR CTĐT

Xây dựng CĐR phù hợp khung trình độ, phân loại học tập v.v.. Ví dụ: CĐR (khả năng...)

+ CĐR 1 (ELO1): áp dụng kiến thức và công nghệ về thực hành nông nghiệp hiệu quả một cách bền vững (hiện đại và dựa trên trí tuệ địa phương)

+ CĐR 7 (ELO7): thiết kế, thực hiện và phát triển các doanh nghiệp đổi mới trong nông nghiệp trong nông nghiệp bền vững

- CĐR có liên hệ với tiêu chuẩn tốt nghiệp

<i><b>Tiêu chuẩn tốt</b></i>	<i><b>Lĩnh vực</b></i>	<i><b>CĐR</b></i>	<i><b>Mô tả</b></i>
------------------------------	------------------------	-------------------	---------------------

<i><b>nghiệp</b></i>			
Hiểu biết tốt về sản xuất cây trồng	Nhận thức	CĐR 1	... áp dụng kiến thức và công nghệ về thực hành nông nghiệp hiệu quả một cách bền vững (hiện đại và dựa trên trí tuệ địa phương)
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Hiểu biết tốt về kinh doanh cơ bản và sự quản lý KDNN</li> <li>• Có kỹ năng thực hiện và phát triển kinh doanh nông nghiệp đổi mới (cây công nghiệp, thực phẩm và cây trồng làm vườn)</li> </ul>	Tâm lý vận động	CĐR 7	... thiết kế, thực hiện và phát triển các doanh nghiệp đổi mới trong nông nghiệp trong nông nghiệp bền vững

### 4.3 Yêu cầu trong xây dựng CĐR CTĐT

#### - Cấu trúc đầy đủ

→ Khi nào, Ai, Động từ, Tuyên bố học tập, Tiêu chuẩn/Điều kiện

<b>Khi nào (Khi nào sẽ xây ra việc học tập)</b>	<b>Ai (Ai sẽ làm việc học tập)</b>	<b>Động từ (sự thực hiện)</b>	<b>Tuyên bố học tập (Việc học tập)</b>	<b>Tiêu chuẩn (Điều kiện thể hiện sự thực hiện)</b>
Kết thúc chương trình	Sinh viên (sẽ có thể)	Chọn	vật liệu cho thiết kế	bằng cách đánh giá mối liên hệ giữa các đặc tính của vật liệu, cấu trúc vi mô và quá trình xử lý

Một số ví dụ về CĐR thái độ và tự chủ và trách nhiệm:

**Ví dụ:** CĐR về thái độ của CTĐT Khoa học ứng dụng



Kết thức CTĐT... sinh viên sẽ có thể thích ứng với các môi trường khác nhau với tầm nhìn cho cuộc sống và việc duy trì sự chuyên nghiệp và linh hoạt

**Ví dụ:** CĐR về tự chủ và trách nhiệm của CTĐT Quản trị nhân sự

Kết thức CTĐT... sinh viên sẽ có thể chịu trách nhiệm về quá trình tuyển dụng và lựa chọn nhân sự trong tổ chức kinh doanh.

Kết thức CTĐT... sinh viên sẽ có thể giám sát các nhận viên của bộ phận nhân sự/hoạt động phát triển đội ngũ nhân sự trong tổ chức sự nghiệp

- Sử dụng động từ hành động, quan sát và đo lường được, để chọn phương pháp đánh giá, xác định yếu tố và nội dung được đánh giá.

Ví dụ: Sử dụng các động từ mô tả:

+ Kiến thức: Vận dụng, Lập biểu đồ, Tham gia,..;

+ Kỹ năng: Xác định, Chứng minh, Chỉ huy,...

+ Năng lực: Lãnh đạo nhóm, Hướng dẫn học viên, Hành động độc lập, Giám sát quá trình làm việc, Chịu trách nhiệm...

Một số ví dụ về CĐR thái độ và tự chủ và trách nhiệm:

**Ví dụ:** CĐR về thái độ của CTĐT Khoa học ứng dụng

CĐR X: ... thích ứng với các môi trường khác nhau với tầm nhìn cho cuộc sống và việc duy trì sự chuyên nghiệp và linh hoạt

**Ví dụ:** CĐR về tự chủ và trách nhiệm của CTĐT Quản trị nhân sự

CĐR X: ... chịu trách nhiệm về quá trình tuyển dụng và lựa chọn nhân sự trong tổ chức kinh doanh.

CĐR Y: ... giám sát các nhận viên của bộ phận nhân sự/hoạt động phát triển đội ngũ nhân sự trong tổ chức sự nghiệp

→ Tránh động từ và cụm từ khó đo lường: học, biết, hiểu, đánh giá cao, nắm, học về, nhận thức được v.v..

- Đánh giá được ở một thời điểm

→ Không thể hiện tiến trình: duy trì, tiếp tục, mở rộng, tăng cường, nâng cao, tối đa hóa...

- Có số lượng hợp lý (9-15/CTĐT và 7-12/học phần)

→ Không quá nhiều, không quá ít

- Có số lượng mong đợi học tập trong mỗi tuyên bố CĐR hợp lý (1-2-3/CĐR)

→ Để khả thi về thời gian, kỹ thuật, chi phí, tâm lý v.v..

- Phù hợp yêu cầu trình độ (khung trình độ quốc gia) và các quy định, tiêu chuẩn khác.

Ví dụ: CĐR của một CTĐT trình độ thạc sĩ phải có kỹ năng nghiên cứu, phát triển và sử dụng các công nghệ một cách sáng tạo trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp (bậc trình độ 7).

- Dựa trên phân loại học tập, phân loại lĩnh vực và mức độ học tập hoặc thành tích của người học nhất định và nhất quán.

- Phù hợp giữa cấp học phần với cấp chương trình về loại chuẩn và hoặc phân loại lĩnh vực và mức độ học tập.

Ví dụ: 1 CĐR của 1 học phần được xây dựng thuộc loại chuẩn chuyên ngành với mức độ học tập mong đợi là 4 – Phân tích (theo phân loại học tập của Bloom) thì nó phải góp phần đạt được CĐR của CTĐT cũng được xây dựng với cùng loại chuẩn chuyên ngành và cấp độ học tập mong đợi.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/03/2016, ban hành QĐ về tiêu chuẩn ĐGCL CTĐT các trình độ của GDĐH.
2. Quyết định 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016, Phê duyệt Khung trình độ Quốc gia.
3. Universitas Muhammadiyah Yogyakarta (2019), OBE curriculum study program of Agrotecnology
4. AUN (2020), Guide to AUN-QA Assessment at Programme Level, Version 4.0, Date of Publication: October 2020
5. An Introduction - Guide to AUN-QA Assessment at Programme Level v4.0 Tan Kay Chuan NUS
6. Zoom (2009), Guidelines for the description of learning outcomes, [www.zoom-eqf.eu](http://www.zoom-eqf.eu).
7. Mahidol University, Approach Teaching and Learning and Assessment Schemes to aligning with ELOs in Curriculum Design